ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1251/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Bình Gia

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh vê việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Bình Gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 104/TTr-SXD ngày 05/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Bình Gia, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện Bình Gia.

2. Địa điểm xây dựng: thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

4. Chủ đầu tư: Sở Nội vụ.

5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần Xây dựng 10A.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình: dự án nhóm C, công trình hạ tầng kỹ thuật cấp IV.

7. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng công trình để thể hiện lòng tri ân thành kính, truyền thống "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc với các anh hùng liệt sĩ, đồng thời là địa chỉ "đỏ" góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; nâng cao hiệu quả trong công tác chăm sóc, quản lý mộ liệt sĩ cũng như thăm viếng của Nhân dân.

8. Quy mô đầu tư

a) Phá dỡ công trình hiện trạng: cổng chính diện tích xây dựng 27,3m^2; tường rào xây gạch cao 1,7m; dài 156m; nhà Bia ghi tên liệt sĩ: cao 01 tầng, diện tích xây dựng 54,86m^2; cột cờ cao 10,45m (01 cột); sân lát gạch đỏ diện tích 992m^2.

b) San nền khu đất mở rộng, diện tích 1.650m^2.

c) Cải tạo kỳ đài: cao 11,5m, diện tích xây dựng 158m^2.

d) Xây mới các hạng mục, công trình

- Cổng chính: cao 7,98m, diện tích xây dựng 24,36m^2.

- Nhà Bia ghi tên liệt sĩ: diện tích 120,6m^2.

- 02 cột cờ (treo cờ Đảng và cờ Tổ quốc).

- Tường rào, kè đá xung quanh khu đất sau mở rộng dài 213,1m; lát sân khuôn viên nghĩa trang diện tích 1.568m^2; bó vỉa bồn cây, dài 496,35m; bãi đỗ xe phía trước cổng chính, diện tích 536m^2 và tuyến kè bê tông gia cố bãi để xe dài 38m.

9. Giải pháp thiết kế chủ yếu

9.1. Phá dỡ thủ công kết hợp bằng máy các công trình hiện trạng, gồm:

- Cổng chính: trụ cổng xây gạch, kích thước (550x550)m cao 4,2m, mái bê tông cốt thép kích thước (3,0x5,2)m; cổng phụ: trụ cổng xây gạch, kích thước (550x550)m cao 2,6m, mái bê tông cốt thép kích thước (3,0x2,35)m.

- Tường rào: xây gạch dày 110mm, cao 1,75m, dài 156m.

- Nhà Bia ghi tên liệt sĩ: cao 01 tầng, nhà hình chữ nhật, kích thước (10,16x5,4)m, mái dốc lợp tôn; tường nhà xây gạch dày 22cm.

- Cột cờ cao 10,45m; sân lát gạch đỏ diện tích 992m^2.

Vật liệu thải được vận chuyển đổ đi cách công trình 5 km.

9.2. San nền phần diện tích mở rộng 1.650m^2: cao độ san nền cao nhất +383,59m, cao độ san nền thấp nhất +383,0m; độ dốc san nền 1%, độ chặt đất đắp san nền k=0,9.

9.3. Cải tạo kỳ đài

- Thân kỳ đài: vệ sinh toàn bộ đá ốp thân, nền, lan can kỳ đài bằng máy đánh chuyên dụng.

- Tháo dỡ bộ chữ cũ và lắp đặt mới bộ chữ "TỔ QUỐC GHI CÔNG" bằng chất liệu Inox màu vàng, chữ dày 3cm, cao 28cm; xung quanh bộ chữ gắn dải inox gương vàng rộng 3,0cm, dày 3cm.

9.4. Xây dựng mới

a) Cổng chính:

- Vị trí: bố trí tại phía Tây Nam khu đất.

- Mặt bằng cổng chính hình chữ nhật, kích thước (4,83x2,1)m; mặt bằng cổng phụ 2 bên hình chữ nhật, kích thước (2,7x1,2)m; công trình cao 7,32m; sàn mái bằng bê tông cốt thép mác 200, dày 10cm, mái dốc dán ngói mũi hài, các góc mái đắp chi tiết đầu đao.

- Móng: sử dụng móng đơn bê tông cốt thép mác 200, kết hợp giằng móng bằng bê tông cốt thép mác 200; thân cổng là hệ khung cột bằng bê tông cốt thép mác 200; dầm, sàn mái bằng bê tông cốt thép mác 200. Tường bao che xây bằng gạch bê tông xi măng, vữa xi măng mác 75; tường, trụ cổng đắp phù điêu bằng xi măng, trát tường bằng vữa xi măng mác 75, sơn hoàn thiện 01 nước lót, 02 nước phủ; cánh cổng bằng nhôm đúc với các họa tiết hoa văn.

b) Cột cờ: xây mới 02 cột cờ phía trước kỳ đài; móng bằng bê tông cốt thép mác 200, kết hợp xây gạch bê tông không nung mác 75; khối đế xây gạch kích thước (0,7x0,7)m chia làm 03 cấp mặt ngoài ốp lát đá granite màu đỏ vữa xi măng mác 75; cột cờ cao 9m tính từ mặt sân, được gia công bằng trụ Inox 304 dày 2mm.

c) Nhà Bia ghi tên liệt sĩ

- Vị trí: bố trí tại góc phía Tây khu đất thực hiện dự án.

- Kiến trúc:

+ Công trình cao 01 tầng, có mặt bằng nhà hình chữ Đinh, kích thước theo tim tường (5,96x13,16)m và (2,5x5,96)m. Chiều cao tôn nền 0,75m, chiều cao từ mặt sân đến đỉnh mái 6,22m. Mái dốc bằng bê tông cốt thép, dán ngói mũi hài, góc mái và kìm nóc đắp đầu rồng, phần giữa đỉnh mái đắp chi tiết nhật nguyệt, cột đắp gờ phào chỉ và các họa tiết trang trí theo lối kiến trúc cổ.

+ Bậc tam cấp lối lên chính gồm 05 bậc: dài 12,64m, rộng 0,3m, chiều cao mỗi bậc 15cm.

- Kết cấu:

+ Phần móng: công trình sử dụng móng đơn bê tông cốt thép mác 200, móng trụ cổng, giằng móng bằng bê tông cốt thép mác 200; móng tường xây gạch bê tông xi măng, vữa xi măng cát mác 75, lót móng bằng bê tông xi măng mác 150, dày 10cm.

+ Phần thân: công trình có hệ cột, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép mác 200. Tường xây gạch bê tông xi măng, vữa xây bằng xi măng cát mác 75.

+ Phần mái: sàn mái chéo, dày 10cm; mái phía trên dán ngói mũi hài.

- Hoàn thiện:

+ Tường, dầm, trần trát vữa xi măng cát mác 75, sơn hoàn thiện 03 nước.

+ Nền lát đá xanh kích thước (600x600x30)mm, bậc tam cấp lát đá xanh kích thước (600x320x150)mm.

+ Cửa đi, cửa sổ sử dụng gỗ Lim.

+ Tường, cột, mái được đắp nổi họa tiết, hoa văn trang trí bằng xi măng cát mác 75, sơn hoàn thiện 03 nước màu giả gỗ.

+ Nội thất, đồ thờ bao gồm: bàn thờ (01 cái), khám thờ - ngai thờ (01 bộ), hương án (01 cái), cửa võng (02 cái), thùy châu (01 cái), hoành phi (02 cái), rùa đội hạc đồng (01 đôi), câu đối (01 đôi), đỉnh đồng (01 cái), đèn lồng (04 cái), bát bửu (02 bộ), bia đá trên đó khắc tên các liệt sĩ (02 cái), giá treo chuông, khánh + chuông, khánh (02 bộ), bộ đồ thờ thất sự (01 bộ); 01 lư hương bằng đá d=90cm, cao 1,27m và 01 lư hoá vàng bằng sứ cao 65cm, đường kính 43cm, phía sân trước nhà.

- Cấp điện: nguồn điện hạ thế 220V cấp cho công trình được lấy từ lưới điện chung từ cột điện hạ thế phía ngoài đường Quốc lộ dùng cáp nhôm vặn xoắn AL/XLPE (2x25)mm^2 đi nổi trên các cột điện bê tông ly tâm xây dựng mới cột số 1, số 4 và đi trên cột điện hiện hữu từ cột số 2, số 3; từ cột số 4 dùng cáp đồng Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (2x6)mm^2 hạ ngầm đất sâu 0,7m để cấp nguồn cho các tủ điện tổng TĐT đặt tại Nhà bia. Từ tủ điện tổng điện cấp cho hệ thống chiếu sáng nhà bia sử dụng dây dẫn CU/PVC/PVC(2x1,5)mm^2, điện cấp cho ổ cắm nhà bia sử dụng dây dẫn CU/PVC/PVC (2x2,5)+E2,5mm^2, toàn bộ hệ thống đây dẫn được luồn trong ống nhựa xoắn đường kính d=16mm, đi ngầm tường.

- Hệ thống tiếp địa an toàn cho tủ điện tổng: sử dụng hệ cọc đồng tiếp địa D20 dài 2,4m chôn ở độ sâu 0,8m so với mặt sân. Các cọc tiếp địa được nối với nhau bằng băng đồng (25x3)mm, các vị trí liên kết được hàn hóa nhiệt. Hệ thống tiếp địa an toàn tủ điện tổng $\leq 4\Omega$.

- Phòng cháy chữa cháy cho nhà bia: bố trí 02 tủ chứa bình chữa cháy; tủ chữa cháy bằng kim loại kích thước (0,5x0,6x0,2)m được gắn nổi trên tường, mỗi tủ chứa 03 bình chữa cháy xách tay gồm: 01 bình loại CO2-MT3, 02 bình MFZ8-ABC, kết hợp nội quy và tiêu lệnh chữa cháy đồng bộ.

d) Tường rào, kè đá

- Vị trí: tường rào bố trí xung quanh ranh giới khu đất mở rộng trong đó: đoạn tường rào xây trên móng kè đá dài 73,6m, đoạn tường rào xây trên móng gạch dài 139,5m.

- Đoạn móng kè đá: xây bằng đá hộc vữa xi măng mác 100, sâu 0,8m rộng (0,9-1,2)m; thân kè cao (1,05-2,3)m, đáy rộng 1,2m, đỉnh rộng 0,45m; thoát nước thân kè bố trí các ống nhựa PVC đường kính d=76mm thoát nước, cách đều nhau 2,5m.

- Đoạn móng xây gạch: sử dụng gạch không nung vữa xi măng cát mác 75, lót móng bằng bê tông xi măng mác 150, dày 10cm.

- Thân tường rào xây bằng gạch bê tông xi măng, vữa xi măng mác 75; chân tường dày 22cm; tường dày 0,11m, cao 2,15m; trụ tiết diện (0,36x0,45)m, cao 2,25m, khoảng cách các trụ 3,5m; thân tường gắn hoa bê tông hình chữ thọ và các hoạ tiết hoa văn, các trụ đặt búp sen bê tông; trát tường bằng vữa xi măng mác 75, sơn hoàn thiện 01 nước lót, 02 nước phủ.

đ) Lát sân trong khuôn viên nghĩa trang diện tích 1.568m^2, các lớp từ trên xuống gồm: lớp đá xanh kích thước (400x400x30)mm; lớp bê tông xi măng mác 150, dày 10cm, lớp ni lông chống thấm.

e) Bó vỉa bồn cây: xây bó vỉa bồn cây bằng đá xanh kích thước (130x170x1.000)mm, vữa xi măng mác 75; đỉnh bó vỉa cao hơn mặt sân hoàn thiện 13cm. Hệ thống cây xanh: cây trồng mới trong bồn cây sử dụng các loại cây: cây chuỗi ngọc, thảm mặt bồn cây bằng hệ thống cỏ nhật.

g) Bãi đỗ xe phía ngoài tường rào, diện tích 536m^2:

- Mặt sân bằng bê tông xi măng mác 200, dày 10cm, phía dưới là lớp ni lông chống thấm.

- Kè bãi xe dài 38m:

+ Vị trí: xây kè trên ranh giới phía Tây Nam dự án.

+ Kè chắn đất bằng bê tông xi măng; móng, thân kè bằng bê tông xi măng đá (2x4)cm mác 200; móng kè rộng 1,85m, cao (0,8-1,2)m; thân kè cao 2,3m, đỉnh kè rộng 0,55m; dọc thân kè bố trí ống thoát nước bằng nhựa PVC đường kính d=75mm, đặt cách nhau 2m. Trên đỉnh kè lắp đặt hộ lan kích thước (0,35x0,5x1,2)m bằng bê tông xi măng mác 200, sơn phủ 03 nước (01 nước lót, 02 nước phủ).

h) Cấp điện chiếu sáng sân vườn: từ tủ điện tổng điện cấp cho hệ thống chiếu sáng trong khuôn viên dùng cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x6)mm^2 + dây đồng trần M6 luồn trong ống nhựa gân xoắn HDPE D65/50 ngầm đất. Dây từ bảng điện cửa cột lên đèn dùng dây đồng Cu/PVC/PVC (2x2,5)+E1x2,5mm^2 luồn trong ống thép thân đèn.

- Lắp đặt 08 cột đèn tròn cao 9,0m chiếu sáng sân vườn: móng cột đèn bằng bê tông xi măng mác 150, kích thước (0,9x0,9x1,0)m; sử dụng cột đèn tròn đường kính d=78mm cột cao 7,0m, cần đèn 2,0m.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- QCXD 05:2008/BXD Quy chuẩn quốc gia về nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng.

- QCVN 02:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

- QCVN 10:2024/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công

trình bảo đảm tiếp cận sử dụng.

- TCVN 9632:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá, gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7957:2023 Thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 8.438.523.900 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng	7.457.373.639	đồng;
- Chi phí QLDA	216.338.409	đồng;
- Chi phí tư vấn	570.211.559	đồng;
- Chi phí khác	75.796.873	đồng;
- Chi phí dự phòng	118.803.420	đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2025 - 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách Trung ương thực hiện pháp lệnh ưu đãi Người có công; ngân sách địa phương, ngân sách xã hội hoá.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Sở Nội vụ (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Nội vụ, Chủ tịch UBND huyện Bình Gia; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Xuân Huyên